

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 5**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****BỘ SÁCH: CHÂN TRỜI SÁNG TẠO****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN I – ĐỌC HIỂU (6 điểm)****Đọc văn bản sau:****CÂU CHUYỆN XIÊNG MIỆNG****(Truyện cười dân gian Lào)**

Người Lào ai cũng biết chuyện Xiêng Miệng. Xiêng Miệng thông minh, hay chơi khăm bọn chúa đất nên chúng vẫn tìm cách buộc tội anh.

Một hôm, chúa nắm chặt một con chim nhỏ trong tay, cho gọi Xiêng Miệng đến hỏi:

- Ngươi bảo ta để con chim này sống hay bóp chết nó?

Xiêng Miệng đang đứng cạnh cái cột liên trèo lên lưng chừng, rồi hỏi lại:

- Vậy thì nhà chúa bảo bây giờ tôi sẽ trèo lên nữa hay tụt xuống?

Chúa đất biết mình không thể thắng Xiêng Miệng trong cuộc đó, nên đành để Xiêng Miệng về.

Hôm sau, chúa đất đến gặp Xiêng Miệng đang tắm dưới ao, liền hỏi:

- Xiêng Miệng, ta đổ nhà ngươi làm cho ta xuống ao được đấy!

Xiêng Miệng nhảy lên bờ, gỡ đầu, gỡ tai đó:

- Hiện giờ nhà chúa đang ăn mặc thế kia mà lại đổ nhà chúa cởi cả ra để xuống ao thì khó quá. Nếu nhà chúa ở dưới nước mà đổ nhà chúa lên bờ thì rất dễ, tôi làm ngay.

Chúa đất vội vàng cởi phăng quần áo, nhảy ùm xuống ao, định bắt Xiêng Miệng đổ mình lên bờ. Nhưng lão chưa kịp nói thì Xiêng Miệng đã cười khà khà, chế giễu:

- Đấy nhé, nhà chúa xuống ao rồi! Thế là thua cuộc nhé!

Tiếp đó, Xiêng Miệng thản nhiên lấy quần áo của chúa đất làm ra bộ mặc vào. Chúa đất tưởng Xiêng Miệng định cướp quần áo liền vội vã lên bờ. Xiêng Miệng ôm quần áo, vừa đi giật lùi vừa nói:

- Đấy, thế là nhà chúa lại thua cuộc lần thứ hai nhé! Ban nãy tôi đã làm cho nhà chúa xuống ao, bây giờ lại buộc nhà chúa phải lên bờ. Nhà chúa đã chịu thua chưa nào?

Xiêng Miệng vừa nói vừa chạy, cố nhử cho chúa đất phải chạy theo. Dân chúng thấy chúa đất trần như nhộng đuổi theo Xiêng Miệng liền đổ ra xem. Ai nấy đều bò lăn ra cười.

Cuối cùng chúa đất đành phải chịu thua, Xiêng Miệng mới trả lại quần áo...

(truyendangian.com)

Câu 1. Truyện Xiêng Miệng kể về những người:

- A. Đứa trẻ thông minh
- B. Bọn quan lại ngu ngốc
- C. Người tài giỏi đó
- D. Tình huống oái oăm

Câu 2. Nhân vật nào sau đây là đối tượng gây cười trong truyện Xiêng Miệng?

- A. Xiêng Miệng
- B. Chúa đất

C. Thầy lý

D. Thầy đồ

Câu 3. Sự việc nào sau đây không có trong truyện?

A. Hỏi về con chim

B. Làm cho xuống ao

C. Phạt Xiêng Miệng

D. Chúa ở trần đuổi theo

Câu 4. Sự việc nào là trung tâm làm bật lên tiếng cười?

A. Xiêng Miệng nhảy lên bờ

B. Chúa nhảy ùm xuống ao

C. Chúa ở trần đuổi theo

D. Xiêng Miệng vừa nói vừa chạy

Câu 5. “Xiêng Miệng nhảy lên bờ, gãi đầu, gãi tai nói: Hiện giờ nhà chúa đang ăn mặc thế kia mà lại đổ nhà chúa cởi cả ra để xuống ao thì khó quá” để làm gì?

A. Thú thực sự bất lực của mình

B. Công nhận chúa thông minh

C. Đánh lạc hướng, đưa chúa vào tròng

D. Hành động câu giờ để chờ thời

Câu 6. Việc “Chúa đất vôi vàng cởi phăng quần áo, nhảy ùm xuống ao, định bắt Xiêng Miệng đổ mình lên bờ” chứng tỏ:

A. Chúa mắc mưu Xiêng Miệng

B. Chúa nhanh hơn Xiêng Miệng

- C. Chúa nghĩ ra kế mới
- D. Chúa quyết tử thí với Xiêng Miêng

Câu 7. Dòng nào nói lên phương pháp gây cười trong truyện Xiêng Miêng?

- A. Phóng đại sự việc; mâu thuẫn trái với tự nhiên
- B. Cử chỉ gây cười, hoàn cảnh gây cười
- C. Hoàn cảnh gây cười
- D. Lời nói gây cười

Câu 8. Đối tượng phê phán của truyện Xiêng Miêng là:

- A. Kẻ nhà giàu thích được xu nịnh
- B. Những kẻ ngu ngốc, háo danh
- C. Kẻ keo kiệt, tham lam
- D. Kẻ giàu có ngu ngốc, thích ta đây

Câu 9. Hãy nhận xét về cách kết thúc của truyện? Em tưởng tượng điều gì xảy ra kế tiếp sau kết thúc ấy?

Câu 10. Có thể xếp Xiêng Miêng thuộc loại nhân vật thông minh trong truyện dân gian được không? Vì sao?

PHẦN II – TẬP LÀM VĂN (4 điểm)

Phân tích bài thơ Đề đền Sầm Nghi Đống của Hồ Xuân Hương

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

PHẦN I – ĐỌC HIỂU

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
A	B	B	A	D	C	B	A

Câu 1 (0.5 điểm)

Truyện Xiêng Miêng kể về những người:

- A. Đứa trẻ thông minh
- B. Bọn quan lại ngu ngốc
- C. Người tài giỏi đố
- D. Tình huống oái oăm

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn trích

Lời giải chi tiết:

Đứa trẻ thông minh

=> Đáp án: A

Câu 2 (0.5 điểm)

Nhân vật nào sau đây là đối tượng gây cười trong truyện Xiêng Miêng?

- A. Xiêng Miêng
- B. Chúa đất
- C. Thầy lý
- D. Thầy đồ

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Đối tượng gây cười trong truyện là Chúa đất

=> Đáp án: B

Câu 3 (0.5 điểm)

Sự việc nào sau đây không có trong truyện?

- A. Hỏi về con chim
- B. Làm cho xuống ao
- C. Phạt Xiêng Miệng
- D. Chúa ở trần đuổi theo

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn trích

Lời giải chi tiết:

Sự việc không có trong truyện: phạt Xiêng Miệng

=> Đáp án: C

Câu 4 (0.5 điểm)

Sự việc nào là trung tâm làm bật lên tiếng cười?

- A. Xiêng Miệng nhảy lên bờ
- B. Chúa nhảy ùm xuống ao
- C. Chúa ở trần đuổi theo
- D. Xiêng Miệng vừa nói vừa chạy

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Sự việc trung tâm làm bật lên tiếng cười: chúa ở trần đuổi theo

=> Đáp án: C

Câu 5 (0.5 điểm)

“Xiêng Miệng nhảy lên bờ, gỡ đầu, gỡ tai nói: Hiện giờ nhà chúa đang ăn mặc thế kia mà lại đổ nhà chúa cởi cả ra để xuống ao thì khó quá” để làm gì?

- A. Thú thực sự bất lực của mình
- B. Công nhận chúa thông minh
- C. Đánh lạc hướng, đưa chúa vào tròng
- D. Hành động câu giờ để chờ thời

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn trích

Lời giải chi tiết:

“Xiêng Miệng nhảy lên bờ, gỡ đầu, gỡ tai nói: Hiện giờ nhà chúa đang ăn mặc thế kia mà lại đổ nhà chúa cởi cả ra để xuống ao thì khó quá” để đánh lạc hướng, đưa chúa vào tròng

=> Đáp án: C

Câu 6 (0.5 điểm)

Việc “Chúa đất vội vàng cởi phăng quần áo, nhảy ùm xuống ao, định bắt Xiêng Miệng đổ mình lên bờ” chứng tỏ:

- A. Chúa mắc mưu Xiêng Miệng
- B. Chúa nhanh hơn Xiêng Miệng
- C. Chúa nghĩ ra kế mới
- D. Chúa quyết tử thí với Xiêng Miệng

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn trích

Lời giải chi tiết:

Việc “Chúa đất vội vàng cởi phăng quần áo, nhảy ùm xuống ao, định bắt Xiêng Miệng đổ mình lên bờ” chứng tỏ chúa mắc mưu Xiêng Miệng

=> Đáp án: A

Câu 7 (0.5 điểm)

Dòng nào nói lên phương pháp gây cười trong truyện Xiêng Miêng?

- A. Phóng đại sự việc; mâu thuẫn trái với tự nhiên
- B. Cử chỉ gây cười, hoàn cảnh gây cười
- C. Hoàn cảnh gây cười
- D. Lời nói gây cười

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Phương pháp gây cười trong truyện: cử chỉ gây cười, hoàn cảnh gây cười

=> Đáp án: B

Câu 8 (0.5 điểm)

Đối tượng phê phán của truyện Xiêng Miêng là:

- A. Kẻ nhà giàu thích được xu nịnh
- B. Những kẻ ngu ngốc, háo danh
- C. Kẻ keo kiệt, tham lam
- D. Kẻ giàu có ngu ngốc, thích ta đây

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn trích

Lời giải chi tiết:

Bài học: Mỗi người đều có vẻ đẹp, giá trị của riêng mình Đối tượng phê phán của truyện Xiêng Miêng là kẻ giàu có ngu ngốc, thích ta đây

=> Đáp án: D

Câu 9 (0.5 điểm)

Hãy nhận xét về cách kết thúc của truyện? Em tưởng tượng điều gì xảy ra kế tiếp sau kết thúc ấy?

Phương pháp:

Nêu suy nghĩ của em

Lời giải chi tiết:

- Về kết thúc:

+ Khá bất ngờ, dù các chi tiết trước đó không quá gay cấn

+ Cảnh tượng kết thúc vô cùng hài hước, làm bật lên tiếng cười hả hê: người trung tuổi ở trần đuổi theo người trẻ ôm quần áo chạy trước (vừa chạy vừa la)

- Tưởng tượng: Chúa đất vì quá xấu hổ mà không dám ra đường, từ đó ông ta không còn tìm cách buộc tội Xiêng Miệng nữa.

Câu 10 (0.5 điểm)

Có thể xếp Xiêng Miệng thuộc loại nhân vật thông minh trong truyện dân gian được không? Vì sao?

Phương pháp:

Dựa vào kiến thức về đặc điểm nhân vật thông minh trong truyện dân gian

Lời giải chi tiết:

- Có thể xếp Xiêng Miệng thuộc nhân vật thông minh

- Vì nhân vật thông minh – Xiêng Miệng rất láu lỉnh thường nắm giữ thế chủ động trong việc tạo ra những mẹo lừa gạt bẫy nhân vật bị chế giễu. Có thể đó là hành động lừa gạt, nói dối khiến đối thủ bẽ mặt hoặc chịu thua (chúa đất trong truyện trên bị dồn vào 2 tình thế bị đất)

PHẦN II – TẬP LÀM VĂN (4 điểm)

Phân tích bài thơ Đề đền Sầm Nghi Đống của Hồ Xuân Hương.

Phương pháp:

Nhớ lại nội dung bài thơ, phân tích

Lời giải chi tiết:

Bài tham khảo:

Đề thơ là một phong tục của Trung Quốc xưa, đến đời Đường đã rất thịnh hành. Khách du sơn ngoạn thủy, thăm thú thắng cảnh đền đài, hứng làm thơ, vung bút đề thơ để lưu bút tích và bày tỏ cảm xúc, chí khí của mình. Ta đã biết tương

truyền bài thơ Hoàng Hạc Lâu của Thôi Liễu để ở lầu Hoàng Hạc đã làm thơ tiên Lý Bạch bối rối. Hoạc Đê Đô thánh nam trang của Thôi Hộ đề trên cánh của một trang văn vắng bóng người đẹp. Ở nước ta, tục này cũng thịnh hành, trên nhiều hang động đẹp đều lưu bút tích thi nhân.

Hồ Xuân Hương là một nữ sĩ phóng khoáng, thích thăm thú, du ngoạn, cũng thường vung bút đề thơ. Đây là trường hợp hiếm có đối với một người phụ nữ trong xa hội phong kiến. Bài thơ đề nơi nào phải đúng với tình cảm, sự tích nơi đó, xem như cảm nghĩ về nơi được đề.

Sầm Nghi Đống là thái thú đất Diên Châu, Trung Quốc, tùy tướng của Tôn Sĩ Nghị trong cuộc xâm lược Việt Nam năm 1789. Ông được giao giữ đồn Khương Thượng, Đống Đa. Khi bị quân Tây Sơn đánh, ông không chống cự được nên đã thất cố tự tử. Để giữ mối quan hệ bang giao hai nước, Quang Trung cho người Hoa lập miếu thờ Sầm Nghi Đống tại phía sau phố Hàng Buồm ngày nay. Theo sách Hợp tuyển thơ văn Việt Nam cuối thế kỉ XVIII đầu thế kỉ XIX, thì ghi chú có hơi khác: Đống được giao trấn thủ Ngọc Hồi, đồn Ngọc Hồi thất thủ, Đống tự tử. Về sau có đền thờ ở gò lán Ngọc Hồi.

Nhân một dịp đi qua, Hồ Xuân Hương đã làm bài thơ này. Mở đầu bài thơ, Hồ Xuân Hương đã biểu thị một cái nhìn thiếu trân trọng đối với ngôi đền:

Ghé mắt trong ngang thấy bảng treo

Kìa đền thái thú đứng cheo leo

Những ai được lập đền, dù là quân giặc, đều được coi là thần, đề mọi người đến thấp hương cúng bái, cầu vọng. Nhưng Hồ Xuân Hương thì chỉ ghé mắt trông ngang. Ghé mắt, theo Từ điển Tiếng Việt, là nghiêng đầu và đưa mắt nhìn, chỉ thuần túy là động tác, không hàm ý kính trọng. Ghé mắt trông ngang chớ không phải trông lên, đã thể hiện một thái độ bất kính đối với vị thần xâm lược thất bại. Đền Thái, thú đứng cheo leo hẳn là đền xây trên gò, và người ta không dễ trông ngang. Rõ ràng Hồ Xuân Hương cố tình chọn một cái nhìn coi thường đối với vị Thái thú ở nơi tha hương này. Chữ cheo leo là một từ đặc sắc, nó chỉ một thế đứng cao nhưng không có nơi bám víu, dễ đổ ụp xuống. Chữ kìa cũng hàm ý bất kính, bởi nó kèm theo các động tác chỉ trỏ, mà đối với các nơi đền đài linh thiêng người đến viếng không được nói to, giơ tay chỉ trỏ như đối với đồ vật. Với hai câu thơ ấy, Hồ Xuân Hương đã tước bỏ hết tính chất thiêng liêng, cung kính của một ngôi đền.

Hồ Xuân Hương không chỉ nhìn ngang chỉ tỏ trước một ngôi đền, bà lại còn tự ví mình, so sánh mình với người được thờ nữa:

Ví đây đôi phận làm trai được

Sự nghiệp anh hùng há bấy nhiêu

Cái ý nghĩa đôi phận làm trai đã thể hiện cái mặc cảm phụ nữ đối với nam giới trong xã hội phong kiến đã áp đặt vào ý thức nhà thơ. Nhưng mặt khác, nó cũng thể hiện nhu cầu đôi phận, không chịu an phận của bà. Cái cách bà tự xưng là đây để đối lại với Sầm Nghi Đống là đây, thì dù bà chưa đôi phận được, bà cũng đã rất coi thường vị nam nhi họ sầm. Câu kết há bấy nhiêu có thể nghĩ rằng Hồ Xuân Hương tự cho mình có thể làm gấp nhiều lần, so với sự nghiệp của sầm, song đúng hơn, nên biểu hiện một lời dè bủ: sự nghiệp của ông có bấy nhiêu thôi ư, nó quá ít đối với một đấng nam nhi đây!

Bài thơ là một khát vọng được bình đẳng, khát vọng lập nên sự nghiệp anh hùng vẻ vang của một người phụ nữ. Thái độ "bất kính" của bà là một thách thức đối với ý thức trọng nam khinh nữ, thách thức với các "sự nghiệp anh hùng" của nam nhi, thách thức đối với thần linh. Bài thơ thể hiện mạnh mẽ nhu cầu giải phóng cá tính của con người, bất chấp các ước lệ ràng buộc của xã hội phong kiến.

Loigiaihay.com